

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 158 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 02 năm 2022

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt bổ sung danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;*

*Căn cứ Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định khoảng cách và địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có tổ chức nấu ăn cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Công văn số 6237/BGDĐT-CTHSSV ngày 22/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 243/TTr-SGDĐT ngày 08/02/2021 về việc phê duyệt bổ sung danh sách học sinh trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung danh sách học sinh hưởng chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở và gạo theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn, cụ thể như sau:

## 1. Các đơn vị và số lượng học sinh bổ sung:

TT	Đơn vị	Số học sinh được duyệt bổ sung		
		Tổng cộng	Học sinh ăn ở bán trú	Học sinh bán trú phải tự lo chỗ ở
1	Trường THPT Ba Tơ	01		01
2	Trường THPT Quang Trung	02		02

(Chi tiết danh sách học sinh từng đơn vị tại Phụ lục kèm theo Tờ trình số 243/TTr-SGDĐT ngày 08/02/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

2. Thời gian được hưởng chính sách: Học kì 2, năm học 2021-2022.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện: Ba Tơ, Sơn Hà; Hiệu trưởng các Trường THPT quy định tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hoàng Tuấn**